UBND XÃ ĐẠI ĐÌNH **BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 71 /QĐ-BQLDA	*Đại Đình, ngày 22 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Cải tạo, nâng cấp hệ thống mương thủy lợi khu vực xã Đại Đình

GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN XÃ ĐẠI ĐÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024, Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 và các Luật có liên quan;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026, Nghị định số 170/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 và Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; Thông tư số 80/2025/TT-BTC ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 13/10/2026 của Hội đồng nhân dân xã Đại Đình về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của UBND xã Đại Đình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp hệ thống mương thủy lợi khu vực xã Đại Đình;

Căn cứ Quyết định số 924/QĐ-UBND ngày 22/9/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đình về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp hệ thống mương thủy lợi khu vực xã Đại Đình;

Theo đề nghị của Bộ phận Quản lý dự án về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Cải tạo, nâng cấp hệ thống mương thủy lợi khu vực xã Đại Đình.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Cải tạo, nâng cấp hệ thống mương thủy lợi khu vực xã Đại Đình, với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý dự án xã Đại Đình (Chủ đầu tư) tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu theo đúng Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt tại Điều 1 và quy định của pháp luật về đấu thầu.

2. Giao Bộ phận Quản lý dự án phối hợp với Bộ phận Hành chính:

a) Đăng tải thông tin Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, thông báo mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, đúng thời hạn quy định tại Thông tư số 79/2025/TT-BTC;

b) Theo dõi, quản lý chi phí, tiến độ, hợp đồng theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bộ phận Hành chính, Bộ phận Quản lý dự án và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- UBND xã Đại Đình (b/c);
- Như Điều 3;
- Kho bạc NN khu vực VIII (p/h);
- Các PGĐ Ban;
- Lưu: VT, BQLDA.

GIÁM ĐỐC

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐÌNH TỈNH PHÚ THỌ
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN

Vũ Tiến Quân

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Công trình: Cải tạo, nâng cấp hệ thống thương thủy lợi khu vực xã Đại Đình

(Kèm theo Quyết định số: 71/QĐ-BQLDA ngày 22 tháng 10 năm 2026 của Giám đốc Ban QLDA xã Đại Đình)

TT	Tên gói thầu	Nội dung công việc chính của gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức LCNT	Phương thức LCNT	Thời gian tổ chức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
1	Xây lắp (Đã bao gồm cả chi phí dự phòng)	Thi công xây dựng các hạng mục theo HSTK được duyệt	16.492.018.000	Vốn đầu tư công trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 của xã và nguồn vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác	LCNT trong nước; Đấu thầu rộng rãi qua mạng	Một giai đoạn, 01 túi hồ sơ	45 ngày	Quý IV/2026	Trọn gói	560 ngày	Không áp dụng
2	Tư vấn giám sát thi công xây lắp	Giám sát thi công công trình theo HSTK được phê duyệt	390.204.000	nt	LCNT trong nước; Chỉ định thầu rút gọn	Một giai đoạn, 01 túi hồ sơ	05 ngày	Quý IV/2026	Trọn gói	560 ngày	Không áp dụng
3	Lập E-HSMT, đánh giá E-HSDT xây lắp	Lập E-HSMT, đánh giá E-HSDT xây lắp	53.131.000	nt	LCNT trong nước; Chỉ định thầu rút gọn	Một giai đoạn, 01 túi hồ sơ	05 ngày	Quý IV/2026	Trọn gói	45 ngày	Không áp dụng
4	Thẩm tra dự toán gói thầu xây lắp	Thẩm tra dự toán gói thầu xây lắp	27.275.000	nt	LCNT trong nước; Chỉ định thầu rút gọn	Một giai đoạn, 01 túi hồ sơ	05 ngày	Quý IV/2026	Trọn gói	10 ngày	Không áp dụng

TT	Tên gói thầu	Nội dung công việc chính của gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức LCNT	Phương thức LCNT	Thời gian tổ chức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
5	Thẩm định E-HSMT, Thẩm định kết quả LCNT xây lắp	Thẩm định E-HSMT, Thẩm định kết quả LCNT	33.738.000	nt	LCNT trong nước; Chỉ định thầu rút gọn	Một giai đoạn, 01 túi hồ sơ	05 ngày	Quý IV/2026	Trọn gói	45 ngày	Không áp dụng
6	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng	Kiểm tra chất lượng công trình trước khi đưa vào sử dụng	58.531.000	nt	LCNT trong nước; Chỉ định thầu rút gọn	Một giai đoạn, 01 túi hồ sơ	05 ngày	Quý III/2028	Trọn gói	45 ngày	Không áp dụng
7	Kiểm toán độc lập	Thực hiện kiểm toán toàn bộ công trình theo quy định	122.833.000	nt	LCNT trong nước; Chỉ định thầu rút gọn	Một giai đoạn, 01 túi hồ sơ	05 ngày	Quý IV/2028	Trọn gói	30 ngày	Không áp dụng